

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 25-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Đình H, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố LT, phường ĐH, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số ... ngày ...-...-2011, TAND quận DK, thành phố Hải Phòng xử Lương Đình H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 02-11-2017 đến ngày 11-11-2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Phạm Thị Thùy L1 - Vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị H1 - Vắng mặt.

3. Chị Bùi Thị L2 - Vắng mặt.

4. Chị Phạm Thị H2 - Vắng mặt.
5. Anh Phùng Đình H3 - Vắng mặt.
6. Anh Nguyễn Đức H4 - Vắng mặt.
7. Ông Đào Huy T - Vắng mặt.
8. Anh Đào Nhật M - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23-5-2017, Lương Đình H cùng Đào Nhật M (sinh năm 1979; nơi cư trú: Đường A, thôn AD, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng); (Lê Đức T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Phố MK, quận HB, thành phố Hải Phòng); (Bùi Thị H, sinh năm 1958; nơi cư trú: Phố TK, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng) và Phạm Thị Thùy L (sinh năm 1981; nơi cư trú: Phố TK, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng) đến khu vực quán nước đối diện siêu thị Trần Anh (số 69 đường Hồng Bàng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) để dàn xếp mâu thuẫn giữa gia đình chị Phạm Thị Thùy L1 với chị Bùi Thị L2 (sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường B, thôn AD, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng). Đi cùng chị L2 là Mai Công D (sinh năm 1991; nơi cư trú: Phố KĐ, phường QT, quận HB, thành phố Hải Phòng - hiện bỏ trốn đã có lệnh truy nã của cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng) cùng một nhóm thanh niên (chưa xác định được lai lịch). Đào Nhật M, Lê Đức T, Phạm Thị Thùy L1 và Bùi Thị H1 vào quán nước nói chuyện với chị L2, còn H đứng bên vỉa hè trước cửa siêu thị Trần Anh. Bà H1 là mẹ của L1 yêu cầu chị L2 bồi thường số tiền thiệt hại do chị L2 không lo được hôn thú với người nước ngoài cho L1 nhưng chị L2 không đồng ý. L1 đứng dậy chửi chị L2 thì D đứng dậy túm áo chửi L1. Nhóm thanh niên đi cùng D cũng đứng dậy lấy dao đe dọa nhóm của L1. Lúc đó, H đứng bên đường liền lấy 02 con dao để tại xe mô tô của M gior lên về phía nhóm của D và chửi “*Mẹ chúng mày sang đây*” rồi chạy ra giữa đường. Một số thanh niên trong nhóm của D ném cốc thủy tinh và cầm dao chạy về phía H. Lúc này Lê Tường D1 (sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn TX, xã AH, huyện AD, thành phố Hải Phòng - là người cùng nhóm của H vừa đi đến) cầm hai tay 02 con dao chạy đến cùng H đánh nhau với nhóm thanh niên trên. Cùng lúc đó, Đào Nhật M cũng chạy về phía H lấy 01 con dao từ tay H, cùng H và D1 đuổi đánh nhau với nhóm thanh niên đi cùng D. Nhưng do nhóm thanh niên đi cùng D đông hơn nên H, M và D1 đã bỏ chạy. Trong quá trình chạy, M bị

ngã nên một số thanh niên trong nhóm của D đã quay ra dùng dao chém anh M gây thương tích ở tay và đầu. Sau đó nhóm thanh niên trên đã cùng D bỏ đi.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 277 ngày 02-6-2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của anh M như sau: *02 vết thương vùng đầu gây tổn thương sọ não, vỡ lún xương sọ; 02 vết thương vùng cẳng tay phải và mu bàn tay trái gây đứt gân, gãy 1/3 dưới xương trụ phải.... Tổn thương cơ thể do 02 vết thương vùng đầu gây nên 42%; tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay phải gây nên là 17%; tổn thương cơ thể do vết thương mu bàn tay trái gây nên là 10%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là: 57% . Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.*

Ngày 26-5-2017, Tổ dân phố TĐT, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng họp đề nghị Cơ quan Công an xử lý nghiêm vụ việc xảy ra trên địa bàn tổ dân phố ngày 23-5-2017 tại khu vực trước cửa siêu thị Trần Anh (số 69 đường Hồng Bàng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) đối với hai nhóm thanh niên hò hét, chửi bới, đánh chém nhau gây mất an ninh trật tự công cộng và gây thương tích cho 01 nam thanh niên. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân phường SD, quận HB có công văn gửi Công an quận Hồng Bàng đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng gây mất an ninh trật tự, tạo dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân ở địa phương trong vụ việc nêu trên.

Ngày 02-11-2017, Lương Đình H bị bắt theo Lệnh bắt khẩn cấp số 29 ngày 16-10-2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: Đối với 02 con dao của H và 02 con dao của D1 sử dụng đánh nhau với nhóm của D, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 29-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Lương Đình H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Đình H nhận tội, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Lương Đình H có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội,

mong muốn được sửa chữa lỗi lầm thông qua việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 245 BLHS 1999; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 65 BLHS 2015; xử phạt: Bị cáo Lương Đình H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của Đào Nhật M trong quá trình điều tra đối với các đối tượng khác.

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Lương Đình H đã có hành vi cùng các đối tượng khác đùôi đánh nhau, hò hét, gây náo động, làm mất trật tự công cộng; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây cản trở, ách tắc giao thông. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm mà bị cáo thực hiện hoàn thành từ thời điểm bị cáo cầm dao chửi bới dẫn đến việc xảy ra đánh nhau làm Đào Nhật M bị thương tích 57%. Do vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Đình H phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 00 giờ 00 phút ngày 01-01-2018. Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999: “*Người nào*

gây rối trật tự công cộng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ một triệu đồng đến mười triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm” với quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ Luật Hình sự năm 2015: “*Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm*” thì hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 bất lợi cho bị cáo. Căn cứ Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, thì cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” là có lợi cho bị cáo.

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự xã hội tại địa phương được pháp luật bảo vệ, nên cần phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Lương Đình H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo mặc dù đã từng bị kết án nhưng đã chấp hành xong các quyết định của bản án trước nên theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích. Đồng thời, theo hướng dẫn tại điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 14-4-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo phạm tội lần này được coi là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] *Về hình phạt*: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, căn xử phạt bị cáo mức hình phạt thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp

luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Không.

[9] *Về các vấn đề khác*: Trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can và ra lệnh truy nã đối với Mai Công D và Lê Tường D1 về hành vi cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng. Cần tiếp tục điều tra, làm rõ đối với Đào Nhật M và các đối tượng khác theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38, Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: **Lương Đình H** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Đình H cho Ủy ban nhân dân phường ĐH, quận LC, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Đình H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung